

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẤP VÒ  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2020/DS-ST  
Ngày 30/9/2020  
V/v tranh chấp về  
hợp đồng dân sự vay tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Kiều Tiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Lực.
2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Hoàng Sơn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, Đồng Tháp.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 06/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2020, về việc tranh chấp về hợp dân sự vay tài sản **theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2020/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 126/2020/QĐST-DS ngày 15/9/2020 giữa các đương sự:**

**1. Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn TT; địa chỉ: Số 266-268, đường Nam Kỳ Khởi N, Phường 8, Quận 3, Thành phố HCM;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Lê Thanh T, sinh năm 1980; chức vụ Phó Phòng giao dịch Lấp V là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số: 542/GUQ-CNĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019). (Có mặt)

**2. Bị đơn:** Anh Nguyễn Đức Duy T, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 500, ấp Bình Thạnh 1, thị trấn Lấp V, huyện Lấp V, tỉnh Đồng T. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là anh Lê Thanh Túng trình bày:

Ngày 01/12/2017 anh T có ký hợp đồng vay vốn với Ngân hàng TMCPSG Thương Tín - Chi nhánh Đồng Tháp - Phòng giao dịch Lấp Vò theo hợp đồng tín dụng số 00507-00695 như sau: Số tiền vay là 90.000.000 đồng, dư nợ tại thời điểm khởi kiện là: 68.872.400 đồng, lãi suất vay 1%/tháng (12%/năm), thời hạn trả nợ ngày 01/12/2017. Phương thức trả lãi: Vốn và lãi trả 53 kỳ, kỳ trả nợ hàng tuần, số tiền trả mỗi kỳ là 1.933.300 đồng, số tiền trả kỳ cuối là 268.400 đồng. Biện pháp đảm bảo là anh T ủy quyền vô điều kiện cho Sacombank phối hợp với Ban quản lý chợ chuyển quyền sử dụng sạp để trả nợ khi anh T vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào theo hợp đồng vay. Trong quá trình thực hiện anh T đã vi phạm hợp đồng, tính đến ngày 20/10/2019 anh T còn nợ Ngân hàng TMCPSG Thương Tín vốn gốc là 68.872.400 đồng và lãi theo hợp đồng.

Nay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò giải quyết buộc Nguyễn Đức Duy T trả lại tiền nợ vay vốn gốc là vốn gốc là 68.872.400 đồng, lãi và lãi quá hạn (Tạm tính đến ngày 30/9/2020) là 43.590.000 đồng. Tổng cộng là 112.462.400 đồng và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng đã ký đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Anh T được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không trình bày ý kiến, không đến Tòa án.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

##### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Do anh T cư trú tại khóm Bình Thạnh 1, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy anh T được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

##### **[2] Về nội dung:**

Vào 01/12/2017 Ngân hàng có cho anh T vay số tiền 90.000.000 đồng, lãi suất 1%/tháng là có thật, có hợp đồng tín dụng chứng minh.

**Do sau khi vay tiền, anh T không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả tiền theo thỏa thuận. Anh T đã vi phạm hợp đồng, tính đến ngày 20/10/2019 anh T còn nợ Ngân hàng TMCPSG Thương Tín vốn gốc là 68.872.400 đồng và lãi theo hợp đồng đã ký.**

Do đó, yêu cầu của nguyên đơn buộc Nguyễn Đức Duy T trả lại tiền nợ vay vốn gốc là vốn gốc là 68.872.400 đồng, lãi và lãi quá hạn (Tạm tính đến ngày 30/9/2020) là 43.590.000 đồng. Tổng cộng là 112.462.400 đồng và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng đã ký đến khi thanh toán xong khoản nợ là có căn cứ.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc anh T phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 470, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 của Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

Buộc anh Nguyễn Đức Duy T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền vốn gốc là 68.872.400 đồng (Sáu mươi tám triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn bốn trăm đồng) và tiền lãi 43.590.000 đồng (Bốn mươi ba triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng). Tổng cộng là 112.462.400 đồng (Một trăm mười hai triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn bốn trăm đồng).

Đồng thời tiếp tục tính lãi theo mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng kiêm giấy trả nợ số 00507-00695 đã ký ngày 01/12/2017 tính từ ngày 01/10/2020 cho đến khi anh T trả xong nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc anh Nguyễn Đức Duy T phải nộp là 5.623.000 đồng (Năm triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn đồng) án phí sơ thẩm dân sự (Chưa nộp).

- Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.422.000 đồng (Hai triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu số BH/2018/0009098 ngày 30/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

3. Án xử công khai. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND Huyện;
- CCTHADS Huyện;
- TAND Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Kiều Tiên**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Bùi Thanh Hùng – Chung Thị Thu  
Nguyệt**

**Lê Thị Kiều Tiên**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẤP VÒ  
TỈNH ĐỒNG THÁP.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

*Lấp Vò, ngày 11 tháng 10 năm 2017*

### **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 10 năm 2017

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, Đồng Tháp.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông: Lê Quan Nam.

- Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thế.

2. Ông Đỗ Hồng Quân.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 54/2017/TLST-DS, ngày 27/3/2017 về vụ án: "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, Hợp đồng dân sự hui*" giữa:

- *Nguyên đơn*: **Nguyễn Thị Sang**, sinh năm 1964

Địa chỉ 515, ấp Hiệp Thành, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn Trung, sinh năm 1984. Trú tại số 187, khóm Bình Thạnh 2, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, Đồng Tháp là người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Thị Sang (Văn bản ủy quyền ngày 13/3/2017)

- *Bị đơn*: **Nguyễn Thanh Trang**, sinh năm 1973; (Vắng mặt)

Địa chỉ: số 470, ấp An Lợi A, xã Định Yên, huyện Lấp Vò, Đồng Tháp.

*Căn cứ Điều 471; Điều 474; Điều 476 của Bộ luật dân sự 2005; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự;*

*Căn cứ Điều 3, Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.*

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Sang.

2. Buộc anh Nguyễn Thanh Trang hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Sang vốn vay là 162.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị Sang có đơn yêu cầu thi hành án, anh Nguyễn Thanh Trang chưa trả số tiền trên cho bà Sang thì anh Trang còn phải trả lãi cho bà Sang theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định định tương ứng từng thời điểm thi hành án.

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị Sang về việc yêu cầu anh Nguyễn Thanh Trang trả lại 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng) tiền hối.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Thanh Trang nộp 8.100.000 đồng (*Tám triệu một trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị Sang không phải chịu án phí sơ thẩm dân sự và **được nhận lại 16.467.000 đồng theo biên lai số 19825 ngày 25/02/2014 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lập Vò.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử có mặt người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Sang, báo cho bà Sang biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự Nguyễn Thanh Trang được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Biên bản nghị bàn đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**BÁO CÁO TRAO ĐỔI ÁN**

Vụ án: “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, Hợp đồng dân sự hối*”.  
 Thụ lý số 54/2017/TLST- DS ngày 27/3/2017, về việc “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Nguyễn Thị Sang**, sinh năm 1964

Địa chỉ 515, ấp Hiệp Thành, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn Trung, sinh năm 1984. Trú tại số 187, khóm Bình Thạnh 2, thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, Đồng Tháp là người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Thị Sang (Văn bản ủy quyền ngày 13/3/2017)

- *Bị đơn*: **Nguyễn Thanh Trang**, sinh năm 1973; (Vắng mặt)

Địa chỉ: số 470, ấp An Lợi A, xã Định Yên, huyện Lấp Vò, Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**



- Bà Nguyễn Thị Sang trình bày: Vào năm 2006 anh Nguyễn Thanh Trang có vay của bà Sang 198.000.000 đồng, lãi thỏa thuận là 3%/tháng, thời hạn vay là khi nào bà Sang cần lấy lại. Sau khi vay anh Sang có đóng lãi cho bà Sang được 06 tháng với số tiền 36.000.000 đồng thì ngưng luôn đến nay, không đóng lãi và trả vốn cho bà Sang, bà Sang có yêu cầu anh Trang trả lại vốn vay, anh Sang hứa hẹn trả cho bà Sang nhiều lần nhưng đến nay không trả.

Ngoài số tiền vay anh Trang thiếu bà Sang nói trên, anh Sang còn nợ tiền hội bà Sang với số tiền là 14.000.000 đồng. Sau khi anh Trang thiếu bà Sang 198.000.000 đồng tiền vay và 14.000.000 đồng tiền hội, đến ngày 16/7/2007 anh Trang làm tờ hẹn trả nợ cho bà Sang tại tờ hẹn trả ngày 16/7/2007 anh Sang hẹn trả cho bà Sang 198.000.000 đồng tiền vay và 14.000.000 đồng tiền hội vào tháng 10/2007, nhưng đến nay anh Trang vẫn không trả số tiền trên cho bà Sang.

Nay bà Sang xin rút một phần yêu cầu đơn khởi kiện ngày 14/3/2016 đối với yêu cầu anh Sang trả lại 14.000.000 đồng tiền hội. Yêu cầu anh Trang hoàn trả lại vốn vay 162.000.000 đồng (Đã trừ 36.000.000 đồng tiền lãi anh Trang đã trả cho bà Sang vào vốn vay 198.000.000 đồng).

- Anh Nguyễn Thanh Sang đã được tổng đạt hợp lệ theo quy định, nhưng anh Sang không đến Tòa án để giải quyết vụ án.

Xét thấy lời trình bày và yêu cầu trên của bà Sang là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp pháp luật nên được chấp nhận. Bởi vì, căn cứ vào tờ hẹn trả ghi ngày 16/7/2007 là do anh Trang ký tên và ghi họ tên là có vay của bà Sang 198.000.000 đồng và hẹn đến tháng 10/2007 trả cho bà Sang, nhưng đến nay anh Trang không trả số tiền trên cho bà Sang. Do đó căn cứ vào tờ hẹn trả ngày 16/7/2007 của anh Trang, nghĩ nên buộc anh Trang hoàn trả lại cho bà Sang vốn vay là 162.000.000 đồng là hoàn toàn có căn cứ và đúng

#### **\* Quan điểm thẩm phán:**

*Căn cứ Điều 471; Điều 474; Điều 476 của Bộ luật dân sự 2005; Điều 147; Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;*

*Căn cứ Điều 3, Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.*

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Sang.
2. Buộc anh Nguyễn Thanh Trang hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Sang vốn vay là 162.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu đồng).
3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị Sang về việc yêu cầu anh Nguyễn Thanh Trang trả lại 14.000.000 đồng hội. Do bà Nguyễn Thị Sang rút yêu cầu.

**Người báo cáo**

**Lê Quan Nam**

